**Biểu mẫu 01**

PHÒNG GD&ĐT TP THỦ DẦU MỘT

TRƯỜNG MN ĐOÀN THỊ LIÊN

**THÔNG BÁO**

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | | **Nội dung** | **Nhà trẻ** | | **Mẫu giáo** | |
| I | | Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được | - Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Thích nghi với chế độ sinh hoạt ở Nhà trẻ - Thực hiện được các vận động cơ bản theo độ tuổi. - Có một số tố chất vận động ban đầu (nhanh nhẹn, khéo léo, thăng bằng cơ thể). - Có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay. - Có khả năng làm một số việc tự phục vụ trong ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân.  \* Trẻ phát triển bình thường: 91.5% | | - Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi   -Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế. - Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian. - Có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay. - Có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khoẻ. - Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khoẻ và đảm bảo sự an toàn của bản thân.   \* Trẻ phát triển bình thường: 75.34% | |
| II | | Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện | Chương trình GDMN theo thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 (Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT  ngày 25 tháng 7 năm 2009 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo) | | Chương trình GDMN theo thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 (Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT  ngày 25 tháng 7 năm 2009 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo) | |
| III | | Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển | - Phát triển thể chất: 80,5%  - Phát triển nhận thức: 73,8%  - Phát triển ngôn ngữ: 78.5%  - Phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội và thẩm mĩ: 75,7% | | - Phát triển thể chất: 85%  - Phát triển nhận thức: 85,5%  - Phát triển ngôn ngữ: 83,5%  - Phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội: 84,6%  - Phát triển thẩm mĩ: 85,65% | |
| IV | | Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non | *\* Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe*  - Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi.  - Khẩu phần dinh dưỡng đạt Kcal/ngày tại trường: Không  - Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng.  - Khám sức khỏe định kỳ: 2lần/năm.  - Vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải một cách hợp lý.  *\* Giáo dục*  - Thực hiện các nội dung giáo dục phát triển phù hợp theo từng độ tuổi.  - Tổ chức tốt môi trường hoạt động cho trẻ.  + Xây dựng môi trường trong và ngoài nhóm lớp phù hợp theo quan điểm giáo dục LTLTT.  + Trang trí phòng nhóm theo dạng mở, đáp ứng nhu cầu của trẻ và mục đích giáo dục  + Sân chơi rộng rãi và sắp xếp đồ chơi khoa học  + Trường trồng nhiều loại hoa, cây cảnh cho trẻ khám phá.  + Giúp trẻ khai thác môi trường hiệu quả.  - Giáo viên tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ phát triển tốt các kỹ năng cần đạt theo độ tuổi. | | *\* Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe*  - Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi.  - Khẩu phần dinh dưỡng đạt Kcal/ngày tại trường: Không  - Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng.  - Khám sức khỏe định kỳ: 2lần/năm.  - Vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải một cách hợp lý.  *\* Giáo dục*  - Thực hiện các nội dung giáo dục phát triển phù hợp theo từng độ tuổi.  - Tổ chức tốt môi trường hoạt động cho trẻ.  + Xây dựng môi trường trong và ngoài nhóm lớp phù hợp theo quan điểm giáo dục LTLTT.  + Trang trí phòng nhóm theo dạng mở, đáp ứng nhu cầu hoạt động của trẻ tạo điều kiện cho trẻ chơi mà học, học bằng chơi phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và đạt mục đích giáo dục.  + Sân chơi rộng rãi và sắp xếp khoa học đồ chơi ngoài trời  + Trồng nhiều loại hoa, cây cảnh, bố trí phù hợp cho trẻ khám phá, trải nghiệm. Từng lớp thực hiện góc khám phá-thiên nhiên cho mỗi trẻ được khám phá trải nghiệm trồng cây, hoa.  + Hỗ trợ, hướng dẫn trẻ khai thác hiệu quả môi trường giáo dục.  - Giáo viên tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ phát triển tốt các kỹ năng cần đạt phù hợp với từng độ tuổi. | |
|  | | | *Phú Lợi, ngày 16 tháng 9 năm 2022* Thủ trưởng đơn vị (Ký tên và đóng dấu)  Huỳnh Thị Hồng Nguyệt | |